

meonhan1975@gmail.com

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN

Năm học 2024 -2025

Môn: **NGŨ VĂN 9**

(Thời gian làm bài 120 phút)

(Đề gồm 02 trang)

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

PHẦN I: (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau rồi trả lời câu hỏi:

HAI BIỂN HỒ

(1) Người ta bảo ở bên Pa-le-xtin có hai biển hồ... Biển hồ thứ nhất gọi là biển Chết. Đúng như tên gọi, không có sự sống nào bên trong cũng như xung quanh biển hồ này. Nước trong hồ không có một loại cá nào có thể sống nổi. Ai ai cũng đều không muốn sống gần đó. Biển hồ thứ hai là Ga-li-lê. Đây là biển hồ thu hút nhiều khách du lịch nhiều nhất. Nước ở biển hồ lúc nào cũng trong xanh mát rượi, người có thể uống được mà cá cũng sống được. Nhà cửa được xây cất rất nhiều ở đây. Vườn cây xung quanh tốt tươi nhờ nguồn nước này.

(2) Nhưng điều kỳ lạ là cả hai biển hồ này đều được đón nhận nguồn nước từ sông Gioóc- đăng. Nước sông Gioóc-đăng chảy vào biển Chết. Biển Chết đón nhận và giữ riêng cho mình mà không chia sẻ, nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát. Biển hồ Ga-li-lê cũng đón nhận nguồn nước từ sông Gioóc-đăng rồi từ đó mà tràn qua các hồ nhỏ và sông lạch, nhờ vậy nước trong hồ này luôn sạch và mang lại sự sống cho cây cối, muông thú và con người.

(3) Một định lý trong cuộc sống mà ai cũng đồng tình: Một ánh lửa chia sẻ là một ánh lửa lan tỏa, một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi khi có hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng.

(4) Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chỉ biết giữ riêng cho mình. "Sự sống" trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong lòng biển Chết...

(Theo Quà tặng cuộc sống, Ngữ văn 7, tập 2)

Câu 1. (0,5 điểm) Khái quát nội dung của văn bản trên.

Câu 2. (1,0 điểm) Mục đích chính của văn bản trên là gì? Em nhận ra mục đích đó nhờ các biện pháp nghệ thuật nào?

Câu 3. (0,5 điểm) Chọn một câu trong đoạn (2) rồi biến đổi thành câu có khởi ngữ.

Câu 4 (2,0 điểm) Bài học có ý nghĩa nhất mà em rút ra từ văn bản trên là gì? (Trình bày bằng một đoạn văn từ khoảng 5 câu).

PHẦN II. VIẾT (16,0 điểm)

Câu 1 (4,0 điểm) Từ văn bản trên cùng hiểu biết xã hội, hãy viết đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy) trình bày suy nghĩ của em về vai trò của sự sẻ chia trong cuộc sống, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay. .

Câu 2 (12,0 điểm)

Nhà phê bình văn học Lê Ngọc Trà cho rằng: “**Nghệ thuật bao giờ cũng là tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư**”.

Hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua bài thơ sau:

KHÔNG CÓ GÌ TỰ ĐẾN ĐÂU CON

*Không có gì tự đến đâu con.
Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa
Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa.
Mùa bội thu phải một nắng hai sương,
Không có gì tự đến đâu bình thường.
Phải bằng cả bàn tay và nghị lực
Như con chim suốt ngày chọn hạt,
Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ.*

*Dẫu bây giờ cha mẹ đôi khi,
Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi.
Có roi vọt khi con hư và có lỗi
Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!*

*Đường con đi dài rộng biết bao nhiêu...
Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng,
Trời cao đó nhưng chẳng bao giờ lặng,
Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

Chẳng có gì tự đến ... Hãy định ninh.

(Nguyễn Đăng Tấn)

***Chú thích:**

- Nguyễn Đăng Tấn là một nhà báo, một nhà thơ với phong cách thơ bình dị nhưng giàu chất triết lí, thể hiện những suy ngẫm, trăn trở về tình yêu thương, về lẽ sống của con người.
- Bài thơ “**Không có gì tự đến đâu con**”, được nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn viết tặng con là Nguyễn Đăng Tiến vào khoảng năm 1995, khi Tiến đang học lớp 3. Bài thơ được in trong tập thơ “**Lời ru Vàng trắng**”, xuất bản năm 2000.

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN CHẤM
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
Năm học 2024 – 2025
Môn: NGŨ VĂN 9
(Gồm 03 trang)

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)		4,0
1	Khái quát nội dung của văn bản: Từ sự khác biệt giữa biển Chết và biển Ga-li-lê, người viết nêu suy nghĩ về thái độ sống của con người.	0,5
2	Mục đích chính của văn bản trên: nêu quan điểm về lẽ sống: phải biết sẻ chia với người khác...	0,5
	Em nhận ra mục đích đó nhờ các biện pháp nghệ thuật: Phép điệp, phép đối, nhân hóa (chỉ rõ) (hs chỉ cần nêu và chỉ rõ ít nhất 2 biện pháp)	0,5
3	Chọn một câu trong đoạn (2) rồi biến đổi thành câu có khởi ngữ. VD: <i>Biển Chết đón nhận và giữ riêng cho mình mà không chia sẻ, nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát.</i> -> <i>Đối với biển Chết, nó đón nhận và giữ riêng cho mình mà không chia sẻ, nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát.</i>	1,0
4	- HS có thể rút ra được nhiều bài học khác nhau từ đoạn trích nhưng phải hợp lý. Có thể là: - Khái quát nội dung văn bản “Hai biển hồ”: Từ sự khác biệt giữa biển Chết và biển Ga-li-lê gợi ra suy nghĩ về thái độ sống của con người: phải biết sẻ chia... - Trình bày đảm bảo về hình thức: đoạn văn khoảng 5 câu, rõ ràng mạch lạc. (Nội dung 1,0 điểm, hình thức 0,5 điểm)	1,5
PHẦN II. VIẾT (16,0 điểm)		16,0
1	Nêu ý kiến của em về sự cần thiết của “việc tự giác chịu trách nhiệm về hành vi” đối với bản thân của mỗi người trong cuộc sống.	4,0
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn nghị luận:</i> Mở đoạn giới thiệu vấn đề nghị luận; Thân đoạn làm rõ vấn đề nghị luận, triển khai được luận điểm; Kết đoạn khái quát được vấn đề nghị luận.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Sự cần thiết của “việc tự giác chịu trách nhiệm về hành vi” đối với bản thân của mỗi người trong cuộc sống.	0,25
	c. <i>Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn.</i> Có thể viết đoạn văn theo hướng sau: - “Việc tự giác chịu trách nhiệm về hành vi” là một biểu hiện của lòng tự trọng,	3,0

	khuyến con người trưởng thành hơn, không dựa dẫm vào người khác... - “Việc tự giác chịu trách nhiệm về hành vi” là cần thiết để: + Giúp con người có thái độ nghiêm túc, cẩn trọng trong công việc; hoàn thiện nhân cách, tạo được uy tín cho bản thân, được mọi người tin tưởng, yêu quý; có nhiều cơ hội để thành công... + Giúp con người luôn cố gắng học hỏi, rèn luyện bản thân. + Cải thiện các mối quan hệ; góp phần xây dựng xã hội văn minh, phát triển, ... (Học sinh lựa chọn dẫn chứng hợp lí.)	
	c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, có sự sáng tạo riêng của người viết.	0,25
	d. Chính tả, dùng từ đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
2	“Nghệ thuật bao giờ cũng là tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư”. (Lê Ngọc Trà) Hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của tác giả Nguyễn Đăng Tấn.	12,0
	a. Đảm bảo thể thức, yêu cầu của bài văn nghị luận văn học. Mở bài nêu đúng vấn đề nghị luận, thân bài triển khai đúng vấn đề nghị luận, kết bài đánh giá khẳng định vấn đề nghị luận.	1,0
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Chứng minh câu nói “Nghệ thuật bao giờ cũng là tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư” (Lê Ngọc Trà) qua bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của tác giả Nguyễn Đăng Tấn.	1,0
	c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm phù hợp, sắp xếp các luận điểm theo một trình tự hợp lí, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục.	
	*Giải thích: - Nghệ thuật là toàn bộ các sáng tác thuộc các thể loại văn, thơ, nhạc, họa,... - Nghệ thuật bao giờ cũng là tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư: Tác phẩm nghệ thuật thể hiện tình cảm, cảm xúc của con người, giúp con người giải bày và gửi gắm tâm tư, nỗi niềm,... - Ý kiến trên khẳng định nội dung của tác phẩm văn nghệ là tình cảm, tâm tư của con người...	1,5
	*Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận: - Giới thiệu vài nét về nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn, hoàn cảnh sáng tác và xuất xứ của bài thơ “Không có gì tự đến đâu con”. - Nêu vấn đề nghị luận: Bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của Nguyễn Đăng Tấn là là tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư.	1,0
	*Phân tích, chứng minh:	6,0
	a. Bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn là tác phẩm nghệ thuật bộc lộ tình cảm và lời nhắc nhở của người cha dành cho con của mình: + Người cha nhắc con không có gì tự đến, các sự vật tự nhiên cũng phải trải qua	3,0

các thử thách khắc nghiệt mới có thể hoàn thiện cũng như con người phải có nghị lực phấn đấu, phải đấu tranh mới có thể giành được vinh quang hạnh phúc. + Chỉ có bàn tay nghị lực mới mang đến cho con những thành quả trong cuộc sống. => Người cha yêu thương con, những lời nhắc nhở của cha nhẹ nhàng nhưng thấm thía để con khắc sâu, ghi nhớ ...	
b. Bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn còn là tác phẩm nghệ thuật gửi gắm tâm tình của người cha: + Cha mẹ luôn yêu thương con. + Là bờ vai vững chắc để con cái dựa vào. + Yêu thương con không đồng nghĩa với nuông chiều. => Người cha bộc lộ tình yêu thương con sâu sắc và gửi gắm tâm tư, mong con luôn nỗ lực trên đường đời ...	3,0
* Đánh giá chung: - Bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của nhà thơ Nguyễn Đăng Tấn là tác phẩm nghệ thuật đặc sắc: + Thể thơ 8 chữ phù hợp với lời thủ thỉ tâm tình và lời dặn dò của người cha. + Sử dụng thành công các biện pháp nhân hoá, điệp ngữ, ... + Hình ảnh chọn lọc, có giá trị biểu cảm cao, ... - Nội dung: + Bài thơ là lời tâm tình của người cha. + Qua đó thể hiện tình yêu thương con sâu sắc và những tâm tư, nỗi niềm người cha gửi gắm cho con. - Bài thơ “Không có gì tự đến đâu con” của Nguyễn Đăng Tấn đúng là tác phẩm nghệ thuật thể hiện tiếng nói của tình cảm con người, là sự tự giải bày và gửi gắm tâm tư.	1,0
c. <i>Sáng tạo</i>: Có cách diễn đạt độc đáo, có sự sáng tạo riêng của người viết	0,25
d. <i>Chính tả, dùng từ đặt câu</i>: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0,25
TỔNG ĐIỂM	20,0

Lưu ý: Chú ý trân trọng sự sáng tạo của học sinh.

-----HẾT-----